

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ NAM THÁI NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 403 /BC-UBND

Nam Thái Ninh, ngày 28 tháng 09 năm 2026

BÁO CÁO

Kết quả hoạt động công tác đảm bảo an toàn thực phẩm Quý III năm 2026 xã Nam Thái Ninh

I. CÔNG TÁC THAM MƯU, CHỈ ĐẠO

Trong quý III năm 2026, Ủy ban nhân dân xã Nam Thái Ninh tiếp tục quan tâm chỉ đạo, triển khai thực hiện công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trên địa bàn; phân công trách nhiệm cho các bộ phận, đơn vị liên quan và Trạm Y tế xã phối hợp tham mưu, tổ chức thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

UBND xã chỉ đạo tăng cường công tác tuyên truyền, kiểm tra, giám sát an toàn thực phẩm; chủ động phòng ngừa ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm; phối hợp xử lý các vấn đề phát sinh trong lĩnh vực an toàn thực phẩm trên địa bàn.

Trạm Y tế xã là bộ phận chuyên môn phối hợp tham mưu UBND xã triển khai các nội dung chuyên môn về an toàn thực phẩm, giám sát nguy cơ và phối hợp kiểm tra, tuyên truyền theo kế hoạch.

II. CÁC HOẠT ĐỘNG

1. Tuyên truyền giáo dục

UBND xã chỉ đạo thực hiện tuyên truyền các quy định về an toàn thực phẩm, lựa chọn, bảo quản và sử dụng thực phẩm an toàn; phòng chống ngộ độc thực phẩm; vận động các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm và dịch vụ ăn uống thực hiện đúng quy định.

TT	Hoạt động	Số lượng/buổi	Số người tham dự	Phạm vi bao phủ
1	Tổ chức Lễ phát động THĐ vì CLVSATTP	1	35	35
2	Nói chuyện	1	35	35
3	Tập huấn	0	0	0
4	Hội thảo	0	0	0
5	Phát thanh	26	Toàn xã	Toàn xã

6	Truyền hình	0	0	0
7	SP truyền thông - Băng rôn, khẩu hiệu - Tranh áp-phích - Tờ gấp - Băng, đĩa hình - Băng, đĩa âm - SP khác: ...	3 băng rôn	Toàn xã	Toàn xã
8	Hoạt động khác: ...	0	0	0

2. Công tác kiểm tra, thanh tra:

2.1. Tổng số đoàn kiểm tra, giám sát.

* Tuyển tỉnh: 00

Trong đó liên ngành: 00 đoàn

* Tuyển xã, phường: 01

Trong đó liên ngành: 01 đoàn

2.2. Kết quả:

TT	Cơ sở thực phẩm	Tuyển tỉnh				Tuyển xã			
		TS cơ sở	Số được KT, Th.Tr	Số đạt	Tỉ lệ đạt (%)	TS cơ sở	Số được KT, Th.Tr	Số đạt	Tỉ lệ đạt (%)
1	Sản xuất chế biến TP					31	0	0	0
2	Kinh doanh thực phẩm					48	38	38	100%
3	Dịch vụ ăn uống					43	0	0	0
	Cộng (1+2+3)					122	38	38	100%
4	Số cơ sở vi phạm					0			
	- Số cơ sở bị cảnh cáo					0			
	- Số cơ sở bị phạt tiền					0			
	- Số tiền					0			
	- Số cơ sở bị huỷ SP					0			
	- Loại SP/SL					0			
	- Số cơ sở bị đóng cửa					0			
5	Xử lý khác					0			

3. Công tác xét nghiệm:

- Xét nghiệm nhanh: 0.....

- Xét nghiệm tại labo: 0.....

TT	Chỉ tiêu XN	Kết quả	Thực phẩm	Khác	Xã	Tỉnh
1	Vi sinh vật	TS mẫu				
		Số đạt				
2	Hóa chất	Mẫu đạt				
		Cộng				

4. Hoạt động cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện VSATTP:

TT	Loại cơ sở TP	Tuyển tỉnh			Tuyển xã		
		Tổng số cơ sở TP quản lý phải cấp giấy	Cấp mới	Luỹ cấp	Tổng số cơ sở TP quản lý thuộc đối tượng	Cấp mới	Luỹ cấp
1	Sản xuất chế biến TP		0		31	0	
2	Kinh doanh thực phẩm		0		48	0	
3	Dịch vụ ăn uống		0		43	0	
	Cộng		0		122	0	

5. Xây dựng mô hình điểm:

TT	Loại mô hình	Tuyển xã - Số lượng	Tuyển xã - Kết quả	Tuyển tỉnh - Số lượng	Tuyển tỉnh - Kết quả
	Cộng				

6. Kinh phí:

TT	Nội dung chi	Trên cấp	Hỗ trợ của UBND	Hỗ trợ của DN	Cộng
1	Tuyên truyền giáo dục	0	0	0	0
2	Kiểm tra, thanh tra	0	0	0	0
3	Mua trang, thiết bị, dụng cụ, HC	0	0	0	0

4	Mô hình điểm	0	0	0	0
5	Điều tra NDTP, giám sát	0	0	0	0
6	Xét nghiệm	0	0	0	0
7	Khác	0	0	0	0
	Cộng	0	0	0	0

7. Hoạt động khác:

UBND xã tiếp tục phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan và Trạm Y tế xã trong công tác giám sát, phòng ngừa nguy cơ mất an toàn thực phẩm; thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo yêu cầu của cơ quan cấp trên.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm:

Công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trên địa bàn xã được Ủy ban nhân dân xã quan tâm chỉ đạo và tổ chức triển khai thực hiện theo yêu cầu của cơ quan chuyên môn cấp trên. Công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định về an toàn thực phẩm được quan tâm thực hiện, góp phần nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm và người dân.

Các bộ phận chuyên môn, Trạm Y tế xã và các đơn vị liên quan có sự phối hợp trong công tác tuyên truyền, kiểm tra, giám sát, phòng ngừa nguy cơ mất an toàn thực phẩm và xử lý các vấn đề phát sinh. Công tác theo dõi, tổng hợp và báo cáo tình hình an toàn thực phẩm được thực hiện theo yêu cầu.

2. Hạn chế:

Công tác quản lý, rà soát, cập nhật thông tin về các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm và dịch vụ ăn uống trên địa bàn cần tiếp tục được thực hiện thường xuyên, đồng bộ.

Nguồn lực dành cho công tác tuyên truyền, kiểm tra, giám sát và xét nghiệm an toàn thực phẩm còn hạn chế. Việc phối hợp, cập nhật số liệu giữa các bộ phận có lúc chưa thật sự đồng bộ; một số cơ sở kinh doanh thực phẩm quy mô nhỏ còn hạn chế trong việc thực hiện đầy đủ các quy định về an toàn thực phẩm.

2. Kiến nghị: Đề nghị các cơ quan chuyên môn cấp trên tiếp tục quan tâm hướng dẫn nghiệp vụ, cung cấp tài liệu tuyên truyền và hỗ trợ chuyên môn cho địa phương trong công tác quản lý, kiểm tra, giám sát an toàn thực phẩm.

Đề nghị quan tâm hỗ trợ địa phương về kinh phí, phương tiện, trang thiết bị và điều kiện phục vụ công tác kiểm tra, giám sát, lấy mẫu xét nghiệm nhằm nâng cao hiệu quả công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trên địa bàn xã./. *Dg*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, YT, VHXH. *anh*

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Ngọc Rinh